

Số: 62/QĐ-VPCP

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Nghị định số 150/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Thực hiện Quyết định số 451/QĐ-TTg ngày 22 tháng 04 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với những nội dung chủ yếu như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI

1. Quan điểm chỉ đạo

a) Bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa đổi mới lề lối phương thức làm việc với ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b) Tăng cường công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan hành chính nhà nước trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Nâng cao năng lực tham mưu tổng hợp của Văn phòng Chính phủ trong công tác phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Cải cách, đơn giản hóa, nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong công tác phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, giảm gánh nặng hành chính cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện chế độ báo cáo, xây dựng bộ chỉ số phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; ứng dụng các công nghệ mới của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hỗ trợ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định dựa trên dữ liệu số được kết nối, chia sẻ, trao đổi theo thời gian thực.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Chuẩn hóa, số hóa biểu mẫu báo cáo, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ công tác báo cáo, cung cấp, chia sẻ dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng và đưa vào vận hành Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Trong năm 2020, triển khai các chế độ báo cáo của Văn phòng Chính phủ trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, theo dõi cắt giảm quy định hành chính, báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, phân đấu kết nối Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ với 100% các Hệ thống thông tin báo cáo của các bộ, ngành, địa phương hoặc Hệ thống thông tin chuyên ngành có khả năng trích xuất số liệu báo cáo của các bộ, ngành, địa phương để hình thành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; xây dựng, đưa vào vận hành Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Phân đấu 100% báo cáo định kỳ do bộ, ngành, địa phương báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (không bao gồm nội dung mật), 100% báo cáo trong Bộ chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Kết nối Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu

chuyên ngành, hệ thống thông tin thông kê, Trung tâm chỉ đạo, điều hành của các bộ, ngành, địa phương, lắng nghe mạng xã hội và tiến tới hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ việc thu thập, tổng hợp, phân tích dữ liệu, hỗ trợ việc ra quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo thời gian thực.

3. Phạm vi của Đề án

Đề án được triển khai tại Văn phòng Chính phủ để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Chính phủ được giao.

II. YÊU CẦU NGHIỆP VỤ, KỸ THUẬT

1. Yêu cầu về Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ

a) Yêu cầu chung

Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ được thiết lập đáp ứng các yêu cầu về nghiệp vụ báo cáo và ứng dụng CNTT được quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ. Cụ thể:

- Là hệ thống thông tin thu thập, tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước để tổng hợp, phân tích dữ liệu nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cơ quan hành chính nhà nước các cấp và hỗ trợ đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Bao gồm:

+ Cung cấp quy trình động dễ dàng chỉnh sửa, chuẩn hóa quy trình báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất của các cơ quan hành chính nhà nước; công cụ để người sử dụng xây dựng biểu mẫu báo cáo tổng hợp dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tổng hợp báo cáo, xử lý, phân tích số liệu đáp ứng yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, ngành, địa phương trong công tác chỉ đạo, điều hành;

+ Cho phép tự động tạo lập báo cáo theo biểu mẫu số liệu, các chỉ số được tải lên Hệ thống; cung cấp các bảng số liệu trực quan hỗ trợ quản lý, theo dõi tình hình biến động số liệu phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kiểm tra chéo số liệu báo cáo do các bộ, ngành, địa phương cung cấp; tạo lập cơ sở dữ liệu về toàn bộ chỉ tiêu, biểu mẫu số liệu báo cáo, văn bản quy định chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan hành chính nhà nước;

+ Cung cấp các biểu mẫu để người dùng có thể cập nhật số liệu báo cáo theo quy định, trong trường hợp các bộ, ngành, địa phương chưa xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo;

+ Cung cấp cơ chế quản lý, xác thực, mã hóa tài khoản người sử dụng; cho phép các bộ, ngành, địa phương, tổ chức đăng ký tài khoản sử dụng; cung

cấp chức năng đăng nhập một lần và các cơ chế xác thực người dùng để thực hiện các chế độ báo cáo tại các bộ, cơ quan, địa phương;

+ Thiết lập các giải pháp bảo mật, mã hóa dữ liệu cho Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu của hệ thống; cho phép ký số báo cáo và các biểu mẫu kèm theo nhằm bảo đảm tính xác thực và toàn vẹn của dữ liệu báo cáo.

- Sử dụng Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu phát triển từ Trục liên thông văn bản quốc gia để cung cấp nền tảng chung cho việc kết nối hệ thống thông tin báo cáo giữa các bộ, ngành, địa phương; bảo đảm tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử của Văn phòng Chính phủ.

- Bảo đảm tính bảo mật, an toàn thông tin trên cơ sở: cung cấp giải pháp xác thực người dùng ở mức độ cao; mã hóa và ký số với các giao dịch, dữ liệu báo cáo giữa Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ với Hệ thống thông tin báo cáo, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

b) Yêu cầu chức năng của Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ

- Chức năng định danh và xác thực người dùng: sử dụng Nền tảng xác thực và cơ chế đăng nhập một lần (SSO) dùng chung của Văn phòng Chính phủ hỗ trợ việc xác thực, định danh người dùng thực hiện kết nối, truy cập Hệ thống.

- Chức năng kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu báo cáo:

Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ được kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo của các bộ, ngành, địa phương thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung được phát triển từ Trục liên thông văn bản quốc gia và các hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin phục vụ hợp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet), Hệ thống tham vấn chính sách... (như: Tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia để tổng hợp báo cáo về tình hình người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng; tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa các bộ, ngành, địa phương trên Cổng Dịch vụ công quốc gia...).

- Chức năng tổng hợp báo cáo các cấp:

+ Hệ thống định kỳ (hoặc đột xuất) tổng hợp số liệu báo cáo từ Hệ thống thông tin báo cáo bộ, ngành, địa phương để tổng hợp số liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

+ Thời gian, tần suất tổng hợp báo cáo: Định kỳ theo quy định về tần suất báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước (01 tháng, 03 tháng, 06 tháng và 01 năm; thời điểm thực hiện báo cáo từ cấp xã lên cấp huyện, lên cấp tỉnh và cấp

trung ương tập trung vào ngày 15 - 25 tháng cuối kỳ báo cáo) hoặc đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo Chính phủ.

- Chức năng quản lý, xây dựng Bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành (KPI):

Hệ thống hỗ trợ xây dựng Bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành nhằm đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện công việc của cơ quan, tổ chức. Bảng hiển thị trực quan (Dashboard) cho phép theo dõi trực tuyến tình hình biến động số liệu, dữ liệu của các nhóm chỉ số. Bên cạnh đó, Hệ thống tự động phân tích, đánh giá, dự đoán xu hướng biến động trong tương lai để hỗ trợ tích cực cho quá trình ra quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Chức năng quản trị hệ thống:

+ Cung cấp cơ chế quản lý, xác thực, mã hóa tài khoản người sử dụng; quản lý danh mục dùng chung: ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành, địa phương; danh sách người dùng trên toàn hệ thống (bao gồm lãnh đạo, chuyên viên tham gia quy trình báo cáo); danh mục các biểu mẫu báo cáo điện tử của các bộ, ngành, địa phương theo quy định (báo cáo tổng hợp, báo cáo chuyên đề...);

+ Cung cấp công cụ quản lý (tạo, sửa, xóa, xem,...) thông tin người sử dụng, nhóm người sử dụng; chức năng quản lý các nhóm quyền và quản lý việc gán quyền người sử dụng vào các nhóm quyền tương ứng;

+ Cung cấp công cụ để người sử dụng xây dựng biểu mẫu báo cáo tổng hợp dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ được giao; quy trình động dễ dàng chỉnh sửa, chuẩn hóa quy trình báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất của các cơ quan hành chính nhà nước;

+ Quản lý lỗi: Cho phép người quản trị có thể can thiệp thủ công gửi lại các bản tin bị lỗi hoặc Hệ thống tự gửi lại, bảo đảm những thông điệp chưa được xử lý ngay sẽ được tự động xử lý sau một khoảng thời gian nhất định, số lần gửi lại tối đa có thể định nghĩa thông qua cấu hình; cung cấp khả năng xử lý lỗi, bảo đảm một dịch vụ lỗi không ảnh hưởng đến các dịch vụ khác và ảnh hưởng đến Hệ thống;...

+ Ghi nhật ký hệ thống: Hệ thống cung cấp công cụ giúp người quản trị tra cứu thông tin trao đổi và xử lý; tra cứu các ngoại lệ và lỗi xảy ra trên hệ thống; cho phép cấu hình các mức log; hỗ trợ tra cứu lịch sử giao dịch, hỗ trợ tính năng tìm kiếm theo nhiều tiêu chí: đơn vị gửi, đơn vị nhận, thời gian gửi nhận, dịch vụ... hỗ trợ việc truy vết và kiểm toán ở các lớp tương tác như trình diễn, nghiệp vụ, truy cập dữ liệu nhằm xác định chính xác thực thể gây ra sự kiện/hành động trong Hệ thống;

+ Cung cấp cơ chế cảnh báo dựa trên số liệu thống kê về tình trạng hệ thống cho người quản trị qua nhiều kênh khác nhau (như: e-mail, SMS...);

+ Tạo lập cơ sở dữ liệu về toàn bộ chỉ tiêu, biểu mẫu số liệu báo cáo, văn bản quy định chế độ báo cáo định kỳ của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Nhóm các tính năng khác:

+ Thống kê tình hình gửi, nhận báo cáo của các bộ, ngành, địa phương; tình hình tổng hợp, trình lãnh đạo phê duyệt báo cáo tại Văn phòng Chính phủ;

+ Nhắn tin thông báo cho người dùng khi có báo cáo được gửi đến hoặc được phê duyệt trên Hệ thống;

+ Hiện thị số liệu tổng hợp báo cáo các bộ, ngành, địa phương trên Bảng hiện thị số liệu trực quan theo cơ quan, ngành, lĩnh vực; theo các lớp hiển thị, theo các chỉ tiêu báo cáo.

c) Các yêu cầu phi chức năng

- Yêu cầu về giao diện, trải nghiệm người dùng:

+ Giao diện thân thiện với người dùng, thiết kế đồ họa khoa học, có tính mỹ thuật cao, cung cấp nhiều mẫu giao diện giúp người sử dụng có thể lựa chọn; có khả năng hiển thị, hoạt động chính xác, đầy đủ trên hầu hết các trình duyệt phổ biến với phiên bản mới nhất;

+ Có khả năng tùy biến hiển thị trên các màn hình máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động thông minh, kios thông tin... với độ phân giải khác nhau mà không làm thay đổi về giao diện, hiển thị và các tính năng khác của hệ thống.

+ Cung cấp cơ chế cá nhân hóa cho nhiều đối tượng sử dụng khác nhau: lãnh đạo, cán bộ nghiệp vụ, cán bộ chuyên trách, người sử dụng dịch vụ...

- Yêu cầu về bảo mật và an toàn thông tin:

+ Hỗ trợ khả năng cấu hình ứng dụng đảm bảo khả năng bảo mật nhiều mức (trình diễn, nghiệp vụ, truy cập dữ liệu); giải pháp xác thực đạt mức độ bảo mật cao theo tiêu chuẩn quốc tế; sử dụng kênh kết nối an toàn trong việc truy cập máy chủ ứng dụng và công cụ quản lý;

+ Bảo đảm đáp ứng khả năng an toàn, bảo mật theo nhiều mức (hạ tầng, hệ thống, định danh đơn vị, cá nhân, xác thực đến thiết bị,...); tất cả các truy xuất vào kênh truyền dữ liệu đều phải được an toàn, dữ liệu phải bảo đảm toàn vẹn, bảo mật trên đường truyền; hỗ trợ cơ chế bảo vệ dữ liệu; có hiệu năng cao, không bị trễ và chạy ổn định;

+ Đồng bộ thời gian gửi, nhận báo cáo điện tử giữa các hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống quản lý văn bản và điều hành của các bộ, ngành, địa phương bảo đảm thống nhất, đồng bộ theo múi giờ Việt Nam (Tiêu chuẩn ISO 8601);

+ Áp dụng các công nghệ xác thực, cơ chế kiểm soát quyền truy cập và cơ chế ghi lịch sử hoạt động của Hệ thống để quản lý, sẵn sàng cho kiểm tra, kiểm soát khi cần thiết;

+ Hỗ trợ công cụ theo dõi, kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý các nguy cơ, rủi ro mất an toàn, an ninh thông tin; áp dụng giải pháp phân tích, đánh giá, đưa ra phương án khắc phục sự cố mất an toàn an ninh thông tin với thời gian nhanh nhất; triển khai các biện pháp, giải pháp phòng chống mã độc; áp dụng các biện pháp hành chính, kỹ thuật để tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát trong kết nối, chia sẻ, gửi, nhận báo cáo điện tử;

+ Dữ liệu của toàn bộ hệ thống được sao lưu dự phòng định kỳ; dữ liệu khi lưu chuyển và lưu trữ được mã hóa bằng mật mã theo quy định nhằm chống theo dõi, thu thập và sửa chữa trái phép;

+ Các biện pháp bảo mật, đảm bảo an toàn thông tin của Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu phát triển từ Trục liên thông văn bản quốc gia, bảo đảm tính xác thực, chống chối bỏ, giá trị pháp lý, cung cấp kết nối an toàn giữa các thành viên trao đổi dựa trên chứng thư; mã hóa các bản tin trao đổi giữa đối tượng sử dụng và đối tượng cung cấp dữ liệu sử dụng tiêu chuẩn mã hóa của Việt Nam.

+ Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, các phương án bảo đảm an toàn thông tin, giám sát thông tin đáp ứng yêu cầu an toàn tối thiểu, cơ bản theo quy định; kết nối, chia sẻ thông tin với cơ quan giám định an toàn không gian mạng;

+ Hệ thống được kiểm tra, đánh giá và quản lý rủi ro trước khi đưa vào sử dụng, định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, đánh giá; có kế hoạch ứng phó sự cố bảo đảm an toàn thông tin mạng cho Hệ thống đáp ứng các yêu cầu; trang thiết bị phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và phải được kiểm định về an ninh, an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

- Yêu cầu về hiệu năng:

Hạ tầng phần cứng của hệ thống phải đáp ứng yêu cầu về các chức năng, số lượng người dùng tham gia khai thác, sử dụng hệ thống; khả năng tích hợp dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương như đã nêu trên và các yêu cầu sau đây:

+ Về thời gian: Thời gian cho phép để hệ thống phản hồi lại thông tin đã tiếp nhận yêu cầu xử lý từ phía người sử dụng là 3 giây (s); thời gian cho phép để hiện thị đầy đủ KPI là 10 (s); thời gian cho phép để gửi kết quả tìm kiếm thông tin là 10 (s);

+ Về tài nguyên sử dụng: Tài nguyên lưu trữ chiếm dụng của hệ thống trong trạng thái hoạt động bình thường không được phép lớn hơn 80% tài nguyên lưu trữ được phép sử dụng hoặc 20% tài nguyên lưu trữ dùng chung tại mọi thời điểm; tài nguyên vi xử lý mà các phần mềm ứng dụng thuộc hệ thống

chiếm dụng của các máy chủ không được phép lớn hơn 40% tài nguyên vi xử lý dùng chung tại mọi thời điểm; bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên mà các phần mềm ứng dụng thuộc hệ thống chiếm dụng của các máy chủ không được phép lớn hơn 50% bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên của máy chủ.

+ Hiệu năng không bị ảnh hưởng từ các yếu tố như: thời gian, sự tăng trưởng về dữ liệu chính, bảo đảm có khả năng hoạt động không bị ảnh hưởng về dữ liệu trong tối thiểu 10 năm.

- Yêu cầu về tính sẵn sàng:

+ Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ phải đảm bảo hoạt động liên tục 24/7; được thiết kế hỗ trợ khả năng sao lưu dữ liệu thời gian thực, hỗ trợ khả năng tự động chuyển đổi khi xảy ra lỗi, không ảnh hưởng tới việc trao đổi thông tin, dữ liệu báo cáo;

+ Không hình thành một điểm lỗi tập trung hoặc điểm nghẽn hiệu năng tập trung. Tính sẵn sàng của hệ thống phải đạt mức 99,5% theo năm, trong đó không kể thời gian bảo trì theo kế hoạch định trước; thời gian không sẵn sàng của hệ thống phải nhỏ hơn 1 giờ/1 tháng không tính thời gian bảo trì hệ thống;

+ Hệ thống đảm bảo hoạt động bình thường trong trường hợp một trong các máy chủ vật lý/máy chủ ứng dụng bị lỗi;

+ Khả năng phục hồi: Trong mọi trường hợp xảy ra sự cố (dữ liệu, máy chủ vật lý, máy chủ ứng dụng), thời gian cho phép để hệ thống phục hồi trạng thái hoạt động bình thường là 3 giờ;

+ Thời gian giữa các lần xảy ra sự cố gián đoạn hoạt động của hệ thống: Thời gian cho phép giữa hai lần liên tiếp xảy ra sự cố là 01 năm.

- Yêu cầu khả năng tương thích và mở rộng:

Hệ thống bảo đảm khả năng mở rộng trong thời gian ngắn để đáp ứng hiệu năng, thời gian đáp ứng dịch vụ khi số lượng người dùng, đơn vị kết nối và trao đổi, chia sẻ dữ liệu, số liệu báo cáo tăng lên. Khả năng mở rộng được xác định bởi nhu cầu tài nguyên hệ thống.

- Yêu cầu về toàn vẹn dữ liệu:

Đảm bảo tính toàn vẹn và tính xác thực của thông điệp dữ liệu báo cáo điện tử và cung cấp thông tin cho phép theo dõi sự trạng thái của thông điệp dữ liệu báo cáo điện tử.

- Yêu cầu về hạ tầng:

+ Hệ thống được cài đặt trên Trung tâm Dữ liệu đáp ứng tiêu chuẩn tối thiểu đạt Tier 3; có hệ thống dự phòng thảm họa và dự phòng tối thiểu 1:1 với đường truyền, hệ thống, dữ liệu;

+ Hệ thống được triển khai và vận hành trên hạ tầng đảm bảo bảo mật

mức cao có những quy định về quản lý an toàn, bảo mật hệ thống mạng và quản lý các thiết bị đầu cuối của toàn bộ hệ thống mạng. Hệ thống chia tách các vùng mạng khác nhau: phân vùng mạng riêng cho máy chủ của Hệ thống; phân vùng mạng trung gian để cung cấp dịch vụ trên mạng Internet.

- Yêu cầu về đào tạo, chuyển giao: Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, vận hành Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (bao gồm: điều khiển các thiết bị tại Trung tâm, giám sát các màn hình hiển thị chỉ số, trích xuất các thông tin lên màn hình...).

- Yêu cầu về vận hành, hỗ trợ:

+ Trong thời gian thuê dịch vụ, mọi lỗi phát sinh trong Hệ thống phải được sửa hoặc loại bỏ mà không phát sinh bất kỳ chi phí nào;

+ Nhà cung cấp dịch vụ xây dựng Hệ thống (Nhà cung cấp dịch vụ) phải cung cấp toàn bộ mã nguồn hệ thống cho Văn phòng Chính phủ; không được sử dụng, cung cấp thông tin, dữ liệu từ Hệ thống cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào trừ khi được sự đồng ý của Văn phòng Chính phủ, bảo đảm tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, chia sẻ thông tin, dữ liệu;

+ Nhà cung cấp dịch vụ mở rộng năng lực hạ tầng khi dữ liệu, dịch vụ và giao dịch gia tăng, bảo đảm Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ hoạt động an toàn, bảo mật, ổn định, không bị nghẽn và lỗi do hiệu năng thiết bị;

+ Nhà cung cấp dịch vụ phải triển khai, hỗ trợ giải pháp, công cụ chuyển đổi và cập nhật các giao diện lập trình ứng dụng (API) phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; dịch vụ đăng nhập, đăng xuất một lần; bảo đảm hỗ trợ 24/7 trong quá trình triển khai và vận hành.

- Kiểm tra và thử nghiệm:

Giải pháp đề xuất phải đáp ứng tất cả các yêu cầu chức năng, phi chức năng nêu trên; Hệ thống phải được vận hành thử nghiệm trước khi đưa vào sử dụng chính thức.

2. Yêu cầu đối với Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

a) Yêu cầu chung

- Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ là một thành phần cốt lõi của hạ tầng số thông minh hỗ trợ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định dựa trên dữ liệu số về tình hình biến động các chỉ số kinh tế - xã hội được hiển thị trực quan trên các màn hình điện tử. Các thông tin được thu thập, tổng hợp từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương cần phải truyền về trung tâm để phân tích, xử

lý và dự báo; là giao diện để giúp lãnh đạo các cấp có thể tiếp cận đầy đủ thông tin: số liệu báo cáo chỉ đạo, điều hành; số liệu dự báo, số liệu phân tích tổng hợp, số liệu theo thời gian thực... để hỗ trợ ra quyết định. Do vậy, xây dựng Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành đòi hỏi một quá trình thu thập, tích lũy thông tin, làm giàu thông tin, được lưu trữ vào các kho dữ liệu lớn (Data Lake) của các lĩnh vực khác nhau và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để phân tích số liệu, dự báo, hỗ trợ ra quyết định.

- Quản lý, giám sát, hỗ trợ hoạt động của Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, các Hệ thống thông tin báo cáo bộ, ngành, địa phương... (thông qua việc kết nối với các Trung tâm chỉ đạo, điều hành của các bộ, ngành, địa phương, bảo đảm cơ sở dữ liệu chỉ đạo, điều hành tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành, địa phương; giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra được các hoạt động theo từng lĩnh vực do các bộ, ngành, địa phương quản lý).

- Quản lý, giám sát, hỗ trợ theo dõi tình hình thực hiện chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tình hình thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, quản lý mọi mặt về lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh trật tự, an sinh xã hội; theo dõi, điều phối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bao gồm: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet); các cơ sở dữ liệu quốc gia Chính phủ cần quản lý; lắng nghe mạng xã hội; quản lý dữ liệu mở cung cấp cho người dân, doanh nghiệp.

- Cung cấp bức tranh toàn cảnh về tình hình phát triển kinh tế-xã hội của cả nước trên cơ sở thu thập, tích hợp thông tin, dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương và các nguồn dữ liệu khác, đồng thời hỗ trợ thiết lập, điều khiển Bảng đánh giá, đo lường hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu phục vụ sự chỉ đạo, điều hành (KPI Dashboard).

b) Các yêu cầu chức năng cơ bản

- Chức năng hiển thị: Cho phép hiển thị trực quan các nhóm chỉ số kinh tế-xã hội quan trọng của Chính phủ; các thông tin đa chiều theo các nhóm vấn đề, lĩnh vực cụ thể thông qua hệ thống đồ thị, bảng số liệu và liên kết các chỉ số.

- Chức năng quản lý: Cho phép theo dõi tiến độ, tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chỉ tiêu chủ yếu cho các ngành, lĩnh vực được Quốc hội, Chính phủ giao; theo dõi, đánh giá và xếp hạng các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao thông qua việc kết nối trực tiếp với Bảng hiển thị.

- Chức năng phân tích, dự báo chuyên sâu: Cho phép Hệ thống đưa ra

những phân tích, so sánh, dự báo, cảnh báo, theo dõi biến động của các dữ liệu trên cơ sở tổng hợp từ kho dữ liệu. Bên cạnh đó, cho phép người dùng điều chỉnh biến số, mô phỏng bức tranh kinh tế - xã hội theo yêu cầu phục vụ đánh giá, ra quyết định chỉ đạo, điều hành.

- Chức năng so sánh với các chỉ số theo đánh giá của các cơ quan, tổ chức quốc tế: Cho phép hiển thị trực quan kết quả so sánh, xếp hạng các chỉ số của Việt Nam trong phạm vi trong nước và quốc tế.

- Các chức năng tiện ích người dùng khác như: tạo báo cáo theo yêu cầu, hỗ trợ thuyết trình, đa ngôn ngữ (tiếng Việt, tiếng Anh,...), tìm kiếm thông minh, cá nhân hóa người dùng, truy cập ứng dụng trên các thiết bị di động...

c) Yêu cầu về phần mềm

- Về Nền tảng, tích hợp chia sẻ dữ liệu dùng chung được thiết kế trên cơ sở nâng cấp phát triển Trục liên thông văn bản quốc gia.

- Dịch vụ quản lý điều hành được thiết lập trên 3 thành phần chính sau:

- + Dịch vụ danh mục các lệnh điều hành: được xây dựng theo từng hệ thống ứng dụng;

- + Quy tắc giao tiếp: đây là các chuẩn giao tiếp được cung cấp bởi các hệ thống chấp hành;

- + Chuyển đổi thành các lệnh thực thi: lệnh thực thi được tiếp nhận và xác định tính hợp lệ, sau đó dựa trên nguyên tắc giao tiếp với hệ thống chấp hành bộ chuyển đổi này sẽ đưa ra lệnh tương ứng.

- Thiết lập Kho dữ liệu tổng hợp (Data Lake) cung cấp dữ liệu dùng chung xuyên suốt cho các Hệ thống thông tin trong quá trình kết nối, chia sẻ, tổng hợp dữ liệu từ các bộ, ngành, địa phương để hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đồng thời cung cấp dịch vụ dữ liệu sử dụng cho các hệ thống ứng dụng.

- Ứng dụng các công nghệ tiên tiến như dữ liệu lớn, phân tích, xử lý dữ liệu,... nhằm tăng cường khả năng dự đoán, đẩy nhanh quá trình, hỗ trợ đắc lực trong việc ra quyết định của lãnh đạo Chính phủ.

d) Yêu cầu tối thiểu về trang thiết bị

Để đảm bảo thực hiện được các chức năng nêu trên, Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phải được trang bị các thiết bị chuyên dụng phục vụ công tác điều hành (các hệ thống màn hình lớn, các thiết bị điều khiển, giám sát các hệ thống, các hệ thống thiết bị tương ứng với chức năng điều hành, các thiết bị hỗ trợ nghiệp vụ trong Trung tâm như: máy tính, máy in phục vụ cho phân tích và báo cáo chuyên sâu; các

thiết bị CNTT, thiết bị văn phòng liên quan khác; bàn ghế làm việc; bàn ghế họp, các tủ kệ đựng tài liệu...).

IV. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện cơ sở pháp lý

a) Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Thời gian hoàn thành trong năm 2020.

b) Xây dựng tài liệu hướng dẫn triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của bộ, ngành, địa phương kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ hình thành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia. Thời gian hoàn thành trong tháng 02 năm 2020.

c) Xây dựng, chuẩn hóa các biểu mẫu, số liệu, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ công tác báo cáo phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Thời gian hoàn thành trong năm 2020.

d) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Thời gian hoàn thành trong tháng 02 năm 2020.

đ) Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc, định dạng dữ liệu phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin báo cáo trong Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia phục vụ quá trình thực hiện chế độ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước. Thời gian hoàn thành trong năm 2020.

2. Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

a) Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và triển khai thử nghiệm kết nối với 08 bộ, cơ quan gồm: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và 05 địa phương gồm: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ. Thời gian hoàn thành trước tháng 3 năm 2020.

b) Kết nối Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ với Hệ thống thông tin báo cáo của các bộ, ngành, địa phương. Thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2020. Hệ thống tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp trong giai đoạn 2021-2025.

c) Kết nối liên thông giữa Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ với hệ

thống thông tin thống kê, hệ thống thông tin phân tích dự báo. Thời gian thực hiện trong năm 2020.

d) Tiếp nhận các trang thiết bị phần cứng cho hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành do Nhật Bản hỗ trợ. Thời gian thực hiện trong năm 2020.

đ) Xây dựng Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong năm 2020; tiếp tục hoàn thiện, phát triển trong giai đoạn 2021-2025.

V. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí theo quy định.
- Nguồn tài trợ của Chính phủ Nhật Bản và nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Hình thức thực hiện

Thuê dịch vụ CNTT của doanh nghiệp trong nước. Doanh nghiệp sử dụng nguồn vốn của doanh nghiệp, nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác xây dựng hệ thống trên cơ sở yêu cầu đặt hàng của Văn phòng Chính phủ và cho Văn phòng Chính phủ thuê lại, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật; doanh nghiệp cung cấp dịch vụ CNTT có trách nhiệm bảo mật, bảo đảm an toàn hệ thống thông tin.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Kiểm soát thủ tục hành chính

a) Chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục, đơn vị, các cơ quan liên quan triển khai, thực hiện các nhiệm vụ tại các điểm a, b, d và đ Mục 1; các điểm a, b, c (phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư), d và đ Mục 2 Phần IV của Đề án.

b) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn và hỗ trợ sử dụng đối với các bộ, ngành, địa phương tham gia thực hiện tích hợp, chia sẻ dữ liệu báo cáo điện tử trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả triển khai kết nối Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ với Hệ thống thông tin báo cáo bộ, ngành, địa phương hình thành Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

d) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chế độ báo cáo (thông qua hệ thống) phục vụ sự chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

đ) Thường xuyên rà soát, đánh giá quy định và việc thực hiện chế độ báo cáo theo thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước và đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giải pháp nâng cao hiệu quả công tác báo cáo.

e) Tham mưu, báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm trình Thủ tướng Chính phủ các văn bản chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai Hệ thống thông tin báo cáo kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo Quyết định số 451/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Vụ Tổng hợp

a) Chủ trì, phối hợp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, các đơn vị liên quan chuẩn hóa các chế độ báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ.

b) Nghiên cứu, đề xuất bổ sung quy định về chế độ báo cáo phù hợp với Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ trong quá trình xây dựng Quy chế làm việc của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026, bảo đảm kèm theo các biểu mẫu, chỉ tiêu, phương thức báo cáo qua Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

3. Trung tâm Tin học

a) Chủ trì, phối hợp với đơn vị đầu mối của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện giám sát an ninh mạng, an toàn thông tin mạng; xây dựng, trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm ban hành, triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin; xây dựng, triển khai thực hiện phương án ứng phó, khắc phục sự cố an toàn, an ninh mạng, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng đối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b) Phối hợp với đơn vị đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông bảo đảm an toàn Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước kết nối với các bộ, ngành, địa phương phục vụ kết nối, liên thông các Hệ thống thông tin báo cáo, Trung tâm chỉ đạo, điều hành của các bộ, ngành, địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ - Bộ Quốc phòng cung cấp đầy đủ, kịp thời chứng thư số cho cán bộ Lãnh đạo các Vụ, Cục, đơn vị; các cán bộ, công chức, viên chức phục vụ gửi, nhận báo cáo điện tử.

d) Chủ trì, phối hợp với đơn vị đầu mối của Bộ Công an, các cơ quan liên quan kiểm tra an toàn thông tin các trang thiết bị triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ do Nhật Bản tài trợ trước khi đưa vào sử dụng.

d) Thực hiện trách nhiệm của đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin của chủ quản Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo quy định.

4. Công Thông tin điện tử Chính phủ

a) Đầu mối phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, đường truyền để cài đặt, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; duy trì kết nối giữa Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ với các Hệ thống thông tin báo cáo tại các bộ, ngành, địa phương; công tác vận hành kỹ thuật (không bao gồm ứng dụng) Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b) Kết nối hệ thống lắng nghe mạng xã hội với Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cung cấp kịp thời các thông tin, tình hình dư luận xã hội báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

c) Tăng cường công tác truyền thông về tình hình triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo, cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin thống kê, Trung tâm chỉ đạo, điều hành của các bộ, ngành, địa phương.

5. Vụ Kế hoạch tài chính

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo quy định.

6. Cục Quản trị

Đầu mối phối hợp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính thực hiện khảo sát, triển khai xây dựng Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Trụ sở Văn phòng Chính phủ.

7. Vụ Quan hệ quốc tế

Đầu mối phối hợp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính thực hiện các thủ tục cần thiết cho việc tiếp nhận trang thiết bị tài trợ từ phía Nhật Bản.

8. Các Vụ, Cục, đơn vị

a) Chủ động sử dụng, khai thác Hệ thống, thực hiện tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu trực quan, mô hình dự báo trong công tác tham mưu tổng hợp phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Chủ trì, phối hợp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ tại điểm c Mục 1 Phần IV của Đề án.

c) Đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện gửi, nhận báo cáo điện tử, chia sẻ dữ liệu số qua Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

9. Ban Quản lý dự án công nghệ thông tin tại Văn phòng Chính phủ

Thực hiện thuê dịch vụ CNTT xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Cục trưởng, Vụ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP (để p/h);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để p/h);
- Ban Cơ yếu Chính phủ - Bộ Quốc phòng;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị, Ban Quản lý dự án CNTT tại VPCP;
- Lưu: VT, KSTT (2). vTA.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiên Dũng